TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 25 – 7 – 2017
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trí Viễn.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Sĩ;
2. Ông Huỳnh Trung Thảo.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Bảo Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Trong các ngày 05/7/2017, 24/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2017/TLST-HNGĐ ngày 20/3/2017, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2017/QĐST-DS ngày 19/6/2017, Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2017/QĐST-HNGĐ ngày 05/7/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1979, địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Huỳnh Kim L, sinh năm 1982, địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Anh T, chị L có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện và lời tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Thanh T trình bày: Năm 2004, anh và chị L tiến hành hôn nhân nhưng không có đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống có 01

con chung là cháu Nguyễn Huỳnh Quốc B, sinh ngày 30/5/2007. Do bất đồng quan điểm, không thể hàn gắn tình cãm, nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

+ Về tình cảm: yêu cầu được ly hôn với chị L.

+ Về con chung: đồng ý để chị L được tiếp tục nuôi con. Anh đồng ý cấp dưỡng theo quy định. Tại phiên tòa anh T thay đổi ý kiến không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- Tại phiên tòa, bị đơn Huỳnh Kim L thống nhất về tình trạng hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung theo lời khai của nguyên đơn. Còn đối với yêu cầu thì:

+ Về tình cảm: thống nhất ly hôn với anh T.

+ Về con chung: yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung vì đang sống với chị, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về nuôi con với bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Tam Nông là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên – bị đơn thống nhất về tình trạng hôn nhân là chung sống không có đăng ký kết hôn và có 01 con chung là cháu Nguyễn Huỳnh Quốc B, sinh ngày 30/5/2007, tài sản – nợ chung: không có. Căn cứ Điều 92, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

[3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình quy định: *"Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Quyền, nghĩa vụ đối với con, tài sản, nghĩa vụ và hợp đồng giữa các bên được giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này"*.

Tại phiên tòa, anh T và chị L đồng ý ly hôn, nhưng do quan hệ hôn nhân giữa anh chị không có đăng ký kết hôn là không phù hợp pháp luật, nay có tranh chấp thì sẽ được bị tuyên bố không công nhận là vợ chồng.

[4] Về nuôi con chung và cấp dưỡng: tại phiên tòa, anh T và chị L thống nhất để con chung là cháu B cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng vì chị đảm bảo điều kiện kinh tế để nuôi con và anh T cũng không tự nguyện cấp dưỡng Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, phù hợp quy định tại các Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xử lý.

[7] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: áp dụng Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, thì anh T là nguyên đơn khởi kiện thì phải chịu án phí về hôn nhân là 300.000đồng. Chị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39 và 92 Bộ luật tố tụng dân sự ; Áp dụng các Điều 14, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

- Về hôn nhân: không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Thanh T và chị Huỳnh Kim L.

- Về nuôi con chung: chị Huỳnh Kim L được tiếp tục nuôi con chung là cháu Nguyễn Huỳnh Quốc B, sinh ngày 30/5/2007 (hiện cháu B đang sống với chị L). Anh Nguyễn Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: BN/2013 09422 ngày 20/3/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tam Nông. Anh T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Phan Trí Viễn